

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SĐH NĂM 2021

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG NỘP HỒ SƠ THAM DỰ KỲ THI SĐH 2021 - CKI

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới	Ngày sinh	Chuyên ngành
1	1	04210090	Phạm Thế Duẩn	Nam	10/07/1980	Chẩn đoán hình ảnh
2	2	04211071	Phùng Trung Đức	Nam	14/03/1993	Chẩn đoán hình ảnh
3	3	04211565	Nguyễn Văn Dương	Nam	04/10/1982	Chẩn đoán hình ảnh
4	4	04210360	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	22/12/1991	Chẩn đoán hình ảnh
5	5	04211482	Phạm Thị Tho	Nữ	05/11/1987	Chẩn đoán hình ảnh
6	6	4211421	Nguyễn Minh Thư	Nam	28/10/1990	Chẩn đoán hình ảnh
7	7	04210827	Trần Công Tiến	Nam	01/01/1971	Chẩn đoán hình ảnh
8	8	04210071	Nguyễn Quốc Vũ	Nam	10/08/1989	Chẩn đoán hình ảnh
9	1	04211154	Hoàng Mai Anh	Nữ	02/07/1991	Gây mê hồi sức
10	2	04211333	Dương Thuý Linh	Nữ	28/08/1991	Gây mê hồi sức
11	1	04210780	Lê Thị Bé Dung	Nữ	20/12/1990	Giải phẫu bệnh
12	2	04210653	Nguyễn Thị Kim Thúy	Nữ	20/08/1987	Giải phẫu bệnh
13	3	04211547	Vũ Thị Mai Trang	Nữ	02/06/1994	Giải phẫu bệnh
14	1	04211578	Lê Thị Thanh Huyền	Nữ	17/05/1977	Hóa sinh Y học
15	2	04211468	Nguyễn Thị Quê	Nữ	05/04/1989	Hóa sinh Y học
16	1	04210951	Nguyễn Văn Anh	Nam	04/10/1989	Hồi sức cấp cứu
17	2	04210971	Hồ Đăng Minh Hoàng	Nam	30/12/1993	Hồi sức cấp cứu
18	3	04210382	Phạm Tuấn Lực	Nam	02/06/1990	Hồi sức cấp cứu
19	4	04210194	Nguyễn Đình Thắng	Nam	29/06/1992	Hồi sức cấp cứu
20	5	04210883	Nguyễn Đức Toàn	Nam	16/11/1989	Hồi sức cấp cứu
21	1	04211440	Phạm Trọng Tuyên	Nam	07/10/1992	Huyết học - Truyền máu
22	1	04211535	Hoàng Thị Lý	Nữ	29/09/1991	KTYH CN XN
23	1	04210652	Nguyễn Văn Đăng	Nam	08/04/1993	Ngoại khoa
24	2	04211572	Trương Minh Đạt	Nam	20/11/1994	Ngoại khoa
25	3	04210758	Vũ Văn Tân	Nam	10/01/1992	Ngoại khoa
26	4	04210675	Hoàng Duy Thanh	Nam	15/02/1974	Ngoại khoa
27	5	04210668	Trần Văn Thịnh	Nam	15/06/1992	Ngoại khoa
28	6	04211538	Hoàng Hà Vinh	Nam	02/04/1991	Ngoại khoa
29	1	04211321	Phan Thị Vân Anh	Nữ	26/11/1989	Nhãn khoa
30	2	04211004	Nguyễn Khắc Ba	Nam	04/04/1987	Nhãn khoa
31	1	04210505	Nông Thị Hậu	Nữ	14/12/1993	Nhi khoa
32	2	04210465	Phạm Xuân Trường	Nam	03/09/1989	Nhi khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SĐH NĂM 2021

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG NỘP HỒ SƠ THAM DỰ KỲ THI SĐH 2021 - CKI

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới	Ngày sinh	Chuyên ngành
33	3	04210561	Trần Thị Vân	Nữ	02/11/1989	Nhi khoa
34	4	04211284	Mùi Văn Vung	Nam	11/08/1993	Nhi khoa
35	1	04211387	Phạm Văn Đức	Nam	24/04/1993	Nội khoa
36	2	04210683	Phạm Thị Hải Nam	Nữ	27/08/1979	Nội khoa
37	3	04211364	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nam	05/03/1992	Nội khoa
38	4	04210760	Bùi Thị Phương	Nữ	15/05/1991	Nội khoa
39	5	04210297	Lê Doãn Trường	Nam	09/11/1994	Nội khoa
40	6	04211550	Hoàng Quốc Tuấn	Nam	01/01/1994	Nội khoa
41	1	04211374	Nguyễn Văn Cường	Nam	25/05/1993	Nội Tim mạch
42	2	04211411	Triệu Kim Hoàng	Nam	25/02/1987	Nội Tim mạch
43	3	04211475	Tô Thị Loan	Nữ	06/11/1994	Nội Tim mạch
44	4	04210909	Lê Hoài Nam	Nam	11/01/1990	Nội Tim mạch
45	1	04211428	Bạc Cẩm Chung	Nam	06/09/1992	Phục hồi chức năng
46	2	04210117	Phan Thị Hồng Hạnh	Nữ	02/11/1989	Phục hồi chức năng
47	1	04211308	Mai Thị Ánh	Nữ	21/06/1990	Răng - Hàm - Mặt
48	2	04211024	Nguyễn Thị Dinh	Nữ	19/10/1988	Răng - Hàm - Mặt
49	3	04211397	Trần Minh Hiệp	Nam	05/07/1992	Răng - Hàm - Mặt
50	4	04210466	Kim Thị Mận	Nữ	01/12/1988	Răng - Hàm - Mặt
51	5	04211274	Trương Hữu Ninh	Nam	25/03/1971	Răng - Hàm - Mặt
52	6	04211076	Đặng Thị Phương Thuý	Nữ	20/05/1987	Răng - Hàm - Mặt
53	7	04211363	Vũ Thị Thu Trang	Nữ	26/07/1990	Răng - Hàm - Mặt
54	1	04211478	Cao Thị Hương	Nữ	23/09/1992	Sản phụ khoa
55	2	04211580	Khuất Thị Hương	Nữ	20/06/1988	Sản phụ khoa
56	3	04211467	Chu Hồng Ngọc Linh	Nữ	05/12/1993	Sản phụ khoa
57	4	04210178	Tạ Chính Nghĩa	Nam	11/09/1995	Sản phụ khoa
58	5	04211463	Phan Viết Thống	Nam	19/05/1989	Sản phụ khoa
59	1	04210992	Lê Hồng Chung	Nam	12/09/1990	Tai - Mũi- Họng
60	2	04211483	Thân Văn Giang	Nam	25/10/1978	Tai - Mũi- Họng
61	3	04211445	Vũ Quang Hà	Nam	04/05/1992	Tai - Mũi- Họng
62	4	04211534	Dương Huy Hoàng	Nam	08/04/1991	Tai - Mũi- Họng
63	5	04211286	Trần Đức Ngọc	Nam	18/07/1983	Tai - Mũi- Họng
64	6	04210768	Đặng Kim Nhựt	Nữ	02/12/1995	Tai - Mũi- Họng

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SĐH NĂM 2021

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG NỘP HỒ SƠ THAM DỰ KỲ THI SĐH 2021 - CKI

TT	TT CN	Mã hồ sơ	Họ tên	Giới	Ngày sinh	Chuyên ngành
65	7	04210399	Vũ Thị Hạnh Uyên	Nữ	16/02/1986	Tai - Mũi - Họng
66	1	04211556	Nguyễn Đức Anh	Nam	30/04/1991	Ung thư
67	1	04210462	Điêu Thị Luýn	Nữ	28/02/1986	Y học cổ truyền
68	2	04211486	Nguyễn Văn Thiện	Nam	22/06/1993	Y học cổ truyền
69	3	04211549	Ngụy Thị Thương	Nữ	29/09/1988	Y học cổ truyền
70	4	04210808	Trần Thùy Trang	Nữ	17/06/1991	Y học cổ truyền
71	1	04211414	Phạm Thị Vân Anh	Nữ	05/10/1989	Y học gia đình
72	2	04210818	Đỗ Mạnh Hùng	Nam	19/10/1994	Y học gia đình
73	3	04211422	Đoàn Thúy Mai	Nữ	18/11/1990	Y học gia đình
74	4	04211447	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	08/07/1993	Y học gia đình
75	5	04211057	Trần Văn Sáng	Nam	08/03/1991	Y học gia đình
76	6	04211400	Hoàng Ngọc Sơn	Nam	18/06/1992	Y học gia đình
77	7	04210738	Nguyễn Thị Vân	Nữ	06/04/1991	Y học gia đình